



CK.000067025

HOÀNG TUẤN (Biên soạn)

# LÝ THUYẾT TAM NGUYÊN CỬU VẠN

& NGUYÊN LÝ DỰ BÁO CỔ



NHÀ XUẤT BẢN HỒNG BÀNG



**LÝ THUYẾT  
TAM NGUYÊN – CỬU VẬN  
và  
NGUYÊN LÝ DỰ BÁO CỐ**



**GS. TSKH. HOÀNG TUẤN**

*Lý Thuyết*

**TAM NGUYÊN – CỬU VẬN**

*Và Nguyên Lý Dự Báo cổ*

**NHÀ XUẤT BẢN HỒNG BÀNG**

**\* Tác giả giữ bản quyền \***  
**\*\*\*\*\***



## LỜI NÓI ĐẦU

Lý thuyết “Tam Nguyên - Cửu Vận” là cuốn sách nghiên cứu cơ bản rất quan trọng về Lịch toán Can Chi của Á Đông. Muốn hiểu rõ về Lịch Can Chi ta đang dùng hiện nay không thể không đọc.

Sách giúp ta hiểu rõ không những về nguyên lý của Lịch Can Chi mà còn cho biết về nguồn gốc phát sinh và cách tính toán Ngày, Giờ, Tháng, Năm theo Hệ Can Chi từ thời hình thành Lịch cho đến nay.

Thêm nữa sách còn cho ta biết nguyên lý dự báo “tốt - xấu” theo sự “xung - hợp” của Can Chi, giúp bạn đọc có thể tự tìm ngày theo yêu cầu một cách dễ dàng và có cơ sở lý luận.

Tác giả xin giới thiệu vắn tắt cùng bạn đọc.

**GS. Hoàng Tuấn**







## Chương Mở Đầu

# HỆ TOÁN NHỊ PHÂN HAY LÝ THUYẾT ÂM - DƯƠNG TRONG DỰ BÁO THEO LỊCH CAN CHI

**T**rong cuốn **Kinh Dịch và Hệ Nhị Phân** do Nhà xuất bản Văn hóa - Thông tin xuất bản năm 2002, chúng tôi đã có dịp trình bày những nguyên lý toán Nhị phân - cơ sở của Dịch cổ - còn rất ít nhà nghiên cứu phát hiện và lý giải, nhiều người còn coi đó là cuốn sách "thần bí" và khó hiểu, nên các học giả chỉ đi vào khai thác khía cạnh triết học của Dịch, rất ít người đề cập đến hệ toán Nhị phân (système binaire). Tuy nhiên, hệ toán này đã được người xưa nghiên cứu rất kỹ và phát hiện trong "Tượng" của các số Nhị phân tàng chứa nhiều quy luật biến hóa phổ biến của Vũ Trụ và sinh vật. Vì vậy cổ nhân đã sử dụng hệ toán này trong nhiều môn dự báo cổ, không những để làm lịch dự báo khí hậu bốn mùa, dự báo những bệnh tật hay xảy ra theo mùa, mà còn dùng chúng để dự báo cả sự thăng trầm của thời cuộc và lý giải một phần những khó khăn về vận mệnh đời người.

Trong các xã hội nông nghiệp truyền thống Á Đông xưa, khoa học chưa phát triển, nên chưa thể có các khoa dự báo như ngày nay. Tuy nhiên dự báo về khí hậu, lụt lội hay nắng hạn, về sự thuận lợi hay thất bát của mùa màng, dự báo về thời tiết một cách đại cương kể cả về nhật thực, nguyệt thực, sao chổi, thì đã được cổ nhân nghiên cứu rất sớm và đã có những dự báo chính xác được ghi trong lịch toán còn để lại đến ngày nay. Người xưa không những chỉ muốn dùng lịch toán để đo đạc thời gian về mặt "số lượng" dài ngắn đơn thuần để định ra mùa vụ, dự báo nắng mưa, hạn lụt để phục vụ nông nghiệp, mà còn muốn tìm hiểu cả "chất lượng" từng thời gian gắn với bão lụt, hạn hán, dịch bệnh, hay mọi thiên tai, dịch họa có tính chất chu kỳ đã gây ảnh hưởng đến cuộc sống cộng đồng và từng con người ra sao. Vì mỗi giai đoạn thời gian đều có chất lượng khác nhau theo từng chu kỳ tuần hoàn của khí hậu, nên người xưa quan niệm rằng, chất lượng thời gian trong thời điểm sinh ra của mỗi người cộng với huyết thống di truyền của bố mẹ, dòng họ, đã tạo nên tính cách riêng biệt của từng người. Chính tính cách riêng đã trực tiếp góp phần tạo dựng vận mệnh của mỗi người sau này. Ngôn ngữ thông thường của người Việt cổ đã mang dấu ấn sâu đậm của quan niệm này. Nó gắn liền hai từ "tính" và "mệnh" thành một danh từ kép "Tính Mệnh" để chỉ riêng vận số của từng cá nhân theo tính cách của họ. Các ngôn ngữ khác không thể hiện sự nhất quán đó. Trong



cuộc sống thực tế, ta cũng nhận thấy có rất nhiều bi kịch của cá nhân, chính là bi kịch "tính cách" riêng của họ. Cái vượt ra khỏi tính cách mà con người không thể cưỡng lại được mới gọi là "Số Mệnh". Ngôn ngữ dân gian hình thành từ xa xưa, hai từ "Tính Mệnh" và "Số Mệnh" luôn luôn đi đôi với nhau. Thông qua sự quan sát lâu dài về cuộc đời của mỗi con người được sinh ra trong những khoảng thời gian khác nhau cùng với sự thịnh suy của thời cuộc - cũng có tính chất tuần hoàn theo từng chu kỳ dài ngắn - các học giả cổ đại đã nối tiếp nhau đời này qua đời khác nghiên cứu mối quan hệ giữa chất lượng thời gian và số mệnh con người, nhằm giải mã phần nào những bí ẩn của vận số nhân học, một vấn đề còn nằm trong phạm trù huyền bí của Tạo hóa. Môn lịch toán "Tam Nguyên - Cửu Vận" chính là môn học nhằm giải đáp một phần vấn đề trên. Nó chứa đựng nhiều điều lý thú vì tính lô-gích trong tư duy, làm chúng ta say mê, rất đáng để chúng ta nghiên cứu tìm hiểu. Đúng hay sai còn chờ ở phần thẩm định của mỗi người, nhưng tâm huyết của người xưa đã bỏ ra trong vấn đề này thật đáng trân trọng. Chúng ta là những thế hệ hậu sinh, chưa nghiên cứu kỹ đã bài bác là một sai lầm lớn.

Nền khoa học hiện đại - thành quả trí tuệ chung của con người - chỉ mới phát triển chừng vài trăm năm nay, nhưng thực sự phát triển mạnh mẽ chỉ mới từ nửa sau thế kỷ 20 đến nay (khoảng trên nửa thế kỷ) và chủ yếu là dựa trên nền tảng của "tư duy cơ lý" phương Tây. (Sau này nhiều người còn gọi và nâng cấp lối tư duy này thành chủ nghĩa "duy vật"). Ngay từ những năm cuối thế kỷ trước, nhiều học giả đã phát hiện ra rằng, tư duy cơ lý có thể là động lực để phát triển kỹ thuật lên trình độ rất cao, kể cả những kỹ thuật du hành vũ trụ trong tương lai và tìm ra nhiều điều mới lạ của thế giới vật chất, nhưng điều chắc chắn là nó sẽ không bao giờ giải thích được những bí ẩn cuối cùng của vật chất và nhất là những bí ẩn của cuộc sống và thế giới tâm linh. Bởi vì, tư duy cơ lý chủ yếu nghiên cứu những đối tượng vật chất cụ thể, những đối tượng có thể nhìn thấy, sờ thấy hay nghe được; những đối tượng mà năm giác quan cảm nhận được. Tuy nhiên, mãi đến cuối thế kỷ 20, khoa Thiên Văn hiện đại mới phát hiện ra 9/10 vật chất trong Vũ Trụ bao la là vật chất không nhìn thấy! Chúng là những bóng tối dày đặc, những "lỗ đen" lớn nhỏ có thể nuốt trọn cả những vì sao khổng lồ hay những quần thể sao vào trong lòng nó, đến ánh sáng cũng không thể thoát ra được. Chúng chứa đầy vật chất chưa rõ bản chất là gì. Nghiên cứu những vấn đề này cần có một phương pháp tư duy khác thoát khỏi tư duy cơ lý và chủ nghĩa duy vật thô sơ đã trở thành thói quen của mọi xã hội công nghiệp và cả xã hội hậu công nghiệp hiện nay. Lối tư duy trừu tượng đó vốn đã có sẵn trong nền tảng của các học thuyết cổ Á Đông và đã bị phai mờ trước tư duy cơ lý đầy tính thực dụng. Hai cách tư duy đó phản ánh sự "phân cực" không tránh khỏi, một quy luật tất yếu của Tạo hóa, kể cả trong lĩnh vực tư tưởng của con người. Rồi đây, sẽ hết thời kỳ "Âm thịnh Dương suy", sự tiến hóa sẽ theo chu trình ngược lại. Phương Đông vốn là Dương sẽ hưng thịnh và sự hài hòa sẽ được lập lại trước khi dẫn đến một thời kỳ mất cân bằng mới. Phương pháp tư